

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2021/HS-ST
Ngày 31-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Tạ Thị Nhàn;

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Hoàng Yên;

Bà Đặng Thị Lan Anh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hoàng Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 24/2021/TLST-HS ngày 10 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2021/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 3 năm 2021, đối với bị cáo:

Chu Phi H, sinh ngày 28 tháng 3 năm 1992 tại huyện V, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn N, thị trấn N, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; chỗ ở: Tổ 6, khối 8, phường Đ, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Chu Văn K, sinh năm 1963 và bà An Thị M, sinh năm 1962; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử lý lý hành chính hay bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21-12-2020, tạm giam từ ngày 23-12-2020 đến nay; có mặt.

Người chứng kiến: Ông Đỗ Văn Q, địa chỉ: Đường Đ, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21-12-2020, bị cáo và một nam thanh niên tên T, không rõ lai lịch rủ nhau mua ma túy về sử dụng. T đưa cho bị cáo 100.000 đồng, bị cáo gặp một

người đàn ông lạ mặt đưa cho người này 100.000 đồng và nhờ người này mua hộ ma túy. Khoảng 10 phút sau người đàn ông quay lại đưa cho bị cáo 01 gói ma túy Heroine gói bằng giấy nhỏ màu trắng. Bị cáo và T đi mua bơm kim tiêm để sử dụng. T chia số ma túy mua được vào hai bơm kim tiêm, đưa cho bị cáo một bơm kim tiêm chứa chất ma túy và 02 bơm kim tiêm chưa sử dụng, sau đó T đi nơi khác, còn bị cáo đi bộ về chỗ ở thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ trong túi áo khoác bên phải bị cáo mặc trên người số ma túy chưa sử dụng chứa trong bơm kim tiêm. Ngoài ra cơ quan công an còn thu giữ 01 bơm kim tiêm bên trong chứa chất bột màu trắng; 02 bơm kim tiêm chưa sử dụng; 01 ví giả da màu nâu cũ, rách; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Chu Phi H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu tím, cũ đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 28/KL-PC09 ngày 22-12-2020, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,107 gam (đã trừ bì).

Tại Bản cáo trạng số 31/CT-VKS ngày 08-3-2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Chu Phi H về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Chu Phi H thừa nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Chu Phi H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 13 đến 15 tháng tù; không áp dụng khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo; áp dụng điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự, tịch thu để tiêu hủy chất ma túy là mẫu vật sau giám định, 01 bơm kim tiêm nhựa cũ; 02 bơm kim tiêm chưa sử dụng; trả lại bị cáo 01 ví giả da màu nâu cũ, rách; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Chu Phi H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu tím, cũ đã qua sử dụng; bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Trong lời nói sau cùng, bị cáo Chu Phi H xin hưởng mức án nhẹ nhất để bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên: Quá trình điều tra, truy tố, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng; giải thích, hướng dẫn bị cáo về quyền tiếp cận trợ giúp pháp lý, quyền nhờ người bào chữa theo quy định. Các quyết định, hành vi tố tụng đã được thực hiện là hợp pháp.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng.

[2] Về thủ tục tố tụng: Phiên tòa vắng mặt ông Đỗ Văn Q là người chứng kiến. Ông Đỗ Văn Q đã có lời khai trong hồ sơ vụ án và việc vắng mặt của ông Đỗ Văn Q không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 296 Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông Đỗ Văn Q theo quy định.

[3] Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Chu Phi H khai nhận bị cáo nghiện chất ma túy từ năm 2016. Ngày 21-12-2020, bị cáo và một nam thanh niên tên T, không rõ lai lịch rủ nhau mua ma túy về sử dụng. Sau khi mua được ma túy, T chia số ma túy mua được vào hai bơm kim tiêm, đưa cho bị cáo một bơm kim tiêm chứa chất ma túy và 02 bơm kim tiêm chưa sử dụng, sau đó T điều khiển xe mô tô đi nơi khác, bị cáo cất số ma túy vào túi áo khác bên phải đang mặc trên người và đi bộ về chỗ ở thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản phạm tội quả tang và vật chứng thu giữ được. Xét thấy, bị cáo Chu Phi H có hành vi tàng trữ trái phép 0,107 gam chất ma túy Heroine để sử dụng. Do đó, có đủ cơ sở xác định bị cáo Chu Phi H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội thấy rằng hành vi mà bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự xã hội tại địa phương; xâm phạm chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Việc bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy còn là hành vi vi phạm Luật Phòng, chống ma túy; tự hủy hoại sức khỏe của bản thân và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra tệ nạn xã hội và các tội phạm khác.

[5] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Ngoài lần phạm tội này bị cáo chưa từng bị kết án, chưa từng bị xử lý hành chính hay bị xử lý kỷ luật.

[8] Từ những nhận định trên, thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên cũng cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo trở thành người có ích cho xã hội.

[9] Theo Biên bản xác minh ngày 24-12-2020 bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm, không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[10] Đối với nam thanh niên tên T và người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể nên không có cơ sở điều tra, xác minh, xử lý.

[11] Xử lý vật chứng của vụ án: Mẫu vật đã giám định đựng trong một phong bì đã niêm phong là chất ma túy, là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ 01 bơm kim tiêm nhựa cũ; 02 bơm kim tiêm chưa sử dụng là vật không có giá trị nên cần tịch thu để tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; 01 ví giả da màu nâu cũ, rách; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Chu Phi H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu tím, cũ đã qua sử dụng tài sản, giấy tờ tùy thân của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[12] Về án phí: Bị cáo Chu Phi H là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn về mức hình phạt đối với bị cáo có phần nghiêm khắc, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc khi lượng hình; các nội dung đề nghị còn lại là phù hợp, đúng với các quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Chu Phi H có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào Điều 296; khoản 1, điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Chu Phi H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Chu Phi H 12 (mười hai) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21-12-2020.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng

3.1. Tịch thu để tiêu hủy: Mẫu vật là chất ma túy sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong; 01 ống bơm kim tiêm nhựa, cũ; 02 bơm kim tiêm chưa sử dụng.

3.2. Trả lại cho bị cáo Chu Phi H: 01 ví giả da màu nâu cũ, rách; 01 giấy chứng minh nhân dân mang tên Chu Phi H; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi, màu tím, số IMEI 1: 862989044003854 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 03-3-2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn).

4. Án phí: Bị cáo Chu Phi H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo

Bị cáo Chu Phi H có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS CATP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Tạ Thị Nhàn